

Số: /BC-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh đối với các hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa X

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ các Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh ngày 25/7/2023: số 109/BC-HĐND, số 113/BC-HĐND, số 138/BC-HĐND, số 149/BC-HĐND, số 150/BC-HĐND về kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2023, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023; số 115/BC-HĐND về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của HĐND tỉnh Bắc Kạn; số 118/BC-HĐND về thẩm tra tình hình phân bổ nguồn kinh phí trung ương bổ sung trong năm và nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh năm 2023; số 119/BC-HĐND về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định mức thu, miễn, giảm; thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn; số 128/BC-HĐND về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn; số 132/BC-HĐND về tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và giải pháp thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023; số 146/BC-HĐND về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

1. Ý kiến thẩm tra dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn tại Báo cáo thẩm tra số 115/BC-HĐND ngày 25/7/2023

Ủy ban nhân dân tỉnh xin tiếp thu toàn bộ ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa- Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo thẩm tra số 115/BC-HĐND ngày 25/7/2023 và sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn cụ thể các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng theo quy định để các cơ quan, đơn vị thực hiện thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Ý kiến thẩm tra Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình phân bổ nguồn kinh phí trung ương bổ sung trong năm và nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh năm 2023 tại Báo cáo thẩm tra số 118/BC-HĐND ngày 25/7/2023

Ủy ban nhân dân tỉnh xin tiếp thu toàn bộ ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo thẩm tra số 118/BC-HĐND ngày 25/7/2023 và sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn khẩn trương thực hiện kiến nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh đã nêu tại Báo cáo thẩm tra.

3. Về ý kiến thẩm tra dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định mức thu, miễn, giảm; thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn tại Báo cáo thẩm tra số 119/BC-HĐND

Ủy ban nhân dân tỉnh xin tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh tại Báo cáo thẩm tra số 119/BC-HĐND ngày 25/7/2023; sau khi Nghị quyết được thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị, địa phương có giải pháp để bù đắp khoản giảm thu khi thực hiện giảm mức thu phí, lệ phí cung cấp dịch vụ công trực tuyến để đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo kế hoạch.

4. Ý kiến thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn tại Báo cáo thẩm tra số 128/BC-HĐND ngày 25/7/2023

- Đối với nội dung “Việc bổ sung dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông: Qua thẩm tra cho thấy, danh mục dịch vụ sự nghiệp công UBND tỉnh đề xuất bổ sung chưa có quy định của Trung ương đối với các dịch vụ này. Do đó, đề nghị UBND tỉnh báo cáo làm rõ hơn cơ sở bổ sung các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông, làm cơ sở cho đại biểu HĐND tỉnh xem xét, quyết định”.

Tại điểm b, khoản 1, Điều 12 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định về điều kiện đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước: “b) Danh mục dịch vụ sự nghiệp công có định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công do cơ quan có thẩm quyền ban hành làm cơ sở để đặt hàng”.

Tại khoản 1, Điều 4 và khoản 1, Điều 37 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập lần lượt quy định:

“1. Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế Cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công”.

“1. Ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định tại Điều 4 Nghị định này cho phù hợp với tình hình thực tế trong từng thời kỳ”.

Căn cứ các quy định nêu trên, điều kiện để đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công các danh mục dịch vụ sự nghiệp công phải có định mức kinh tế - kỹ thuật; như vậy, trước hết phải có dịch vụ sự nghiệp công được cấp có thẩm quyền ban hành, sau đó mới có cơ sở xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật và tính giá dịch vụ sự nghiệp công. Từ đó, mới chuyển đổi được cơ chế phân bổ ngân sách nhà nước từ cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Vì vậy, việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công là rất cần thiết.

Đồng thời, việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước ngoài căn cứ tham chiếu là danh mục đã ban hành của các Bộ, ngành Trung ương địa phương được phép căn cứ tình hình thực tế để ban hành thêm các danh mục dịch vụ sự nghiệp công khác sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc phù hợp khả năng ngân sách.

Đối với các dịch vụ lĩnh vực Thông tin và Truyền thông đề xuất ban hành tại dự thảo Nghị quyết đều là những hoạt động thường xuyên, phát sinh hàng năm do đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện và được ngân sách địa phương bố trí kinh phí. Do đó, việc đề xuất ban hành danh mục dịch vụ là để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

- Đối với nội dung “Đối với dự thảo Nghị quyết: Đề nghị bổ sung căn cứ và chỉnh sửa một số nội dung như dự thảo nghị quyết kèm theo”: Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiếp thu và chỉnh sửa.

- Đối với nội dung “Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị, địa phương sớm xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng vốn ngân sách nhà nước đã được HĐND tỉnh thông qua danh mục, trình UBND tỉnh phê duyệt để tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy định”: Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu ý kiến và sẽ chỉ đạo các đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đã được HĐND tỉnh thông qua danh mục.

(Có dự thảo Nghị quyết đã điều chỉnh gửi kèm)

5. Ý kiến thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tại Báo cáo thẩm tra số 146/BC-HĐND ngày 25/7/2023

Ủy ban nhân dân tỉnh xin tiếp thu toàn bộ ý kiến của Ban Pháp chế, HĐND tỉnh; sau khi dự thảo Nghị quyết được thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu hướng dẫn cụ thể việc triển khai thực hiện và các cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra, hướng dẫn đảm bảo chi đúng đối tượng được hỗ trợ theo quy định.

(Có dự thảo Nghị quyết đã điều chỉnh gửi kèm)

6. Ý kiến thẩm tra về tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và giải pháp thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

a) Đối với nội dung “Đề nghị UBND tỉnh báo cáo làm rõ số liệu chênh lệch”

số kinh phí phải thu hồi tại báo cáo số 437/BC-UBND ngày 04/7/2023 so với số liệu tại Báo cáo số 798/BC-UBND ngày 06/12/2022 của UBND tỉnh về tiếp thu, bổ sung, giải trình ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tại Báo cáo thẩm tra số 204/BC-HĐND ngày 02/12/2022”.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo giải trình làm rõ số liệu như sau:

Tại Báo cáo số 798/BC-UBND ngày 06/12/2022 của UBND tỉnh, số nợ phải thu do thanh toán vượt giá trị quyết toán dự án hoàn thành là 9.120 triệu đồng, trong đó, số nợ phải thu hồi sau quyết toán theo Nghị quyết số 25/2018/NĐ-HĐND ngày 11/12/2018 của HĐND tỉnh (các dự án được phê duyệt quyết toán từ năm 2018 trở về trước) là 6.346 triệu đồng, số nợ phải thu hồi đối với các dự án được phê duyệt quyết toán từ năm 2019 đến thời điểm báo cáo là 2.774 triệu đồng.

Tại thời điểm xác nhận số liệu báo cáo thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023, số nợ phải thu hồi sau quyết toán theo Nghị quyết số 25/2018/NĐ-HĐND ngày 11/12/2018 của HĐND tỉnh (các dự án được phê duyệt quyết toán từ năm 2018 trở về trước) là 5.840 triệu đồng, số nợ phải thu hồi đối với các dự án được phê duyệt quyết toán từ năm 2019 đến thời điểm báo cáo là 3.160 triệu đồng.

Số liệu phải thu hồi sau quyết toán dự án hoàn thành giữa 02 Báo cáo của UBND tỉnh tại thời điểm cuối năm 2022 và thời điểm 6 tháng đầu năm 2023 nêu trên có sự chênh lệch, do:

- Tổng số nợ phải thu hồi sau quyết toán theo Nghị quyết số 25/2018/NĐ-HĐND ngày 11/12/2018 của HĐND tỉnh (các dự án được phê duyệt quyết toán từ năm 2018 trở về trước) giảm 506 triệu đồng do trong 6 tháng đầu năm 2023 các chủ đầu tư đã thực hiện thu hồi nộp ngân sách nhà nước một số khoản nợ phải thu và cơ quan tài chính thực hiện thẩm tra, trình cấp có thẩm quyền quyết toán bổ sung dự án trường mầm non Nguyễn Thị Minh Khai (quyết toán bổ sung phần phải thu nên số phải thu giảm).

- Tổng số nợ phải thu hồi sau quyết toán đối với các dự án được phê duyệt quyết toán từ năm 2019 tăng 386 triệu đồng do trong 6 tháng đầu năm 2023 các chủ đầu tư đã thu hồi được một số khoản nợ phải thu, đồng thời cũng phát sinh thêm các khoản nợ phải thu đối với các dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán, tuy nhiên số nợ phải thu phát sinh thêm lớn hơn số nợ thu hồi được làm tăng tổng số phải thu.

b) Đối với nội dung “*Nhìn chung, chi thường xuyên cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Tuy nhiên, việc điều hành nhiệm vụ chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 còn chưa linh hoạt, nguồn sự nghiệp kinh tế tỉnh điều hành đã sử dụng hết, không đảm bảo kinh phí để hỗ trợ thực hiện các dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp năm 2023, tỉnh đã phải bố trí từ nguồn dự phòng ngân sách để thực hiện”.*

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, giải trình như sau:

Năm 2023, trên cơ sở quy định của Luật ngân sách Nhà nước, Thông tư hướng dẫn xây dựng dự toán của Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ

quan, đơn vị, địa phương rà soát nhu cầu kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi ngân sách (bao gồm cả nhiệm vụ chi thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa) để xem xét, bố trí kinh phí thực hiện ngay trong dự toán đầu năm; đây là kết quả đáng ghi nhận về khắc phục hạn chế của các năm trước (chậm phân bổ vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa). Các nhiệm vụ thuộc đề án chuyển đổi số của tỉnh Bắc Kạn chưa đủ điều kiện xem xét, phân bổ trong dự toán đầu năm được hoàn thiện, tổng hợp trình phân bổ kinh phí thực hiện ngay trong quý I năm 2023. Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023 cũng được rà soát, tổng hợp và xây dựng phương án sử dụng báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh sớm hơn những năm trước (vào đầu tháng 02 năm 2023). Đến thời điểm hiện tại, nguồn kinh phí tỉnh điều hành chưa phân bổ giảm so với cùng kỳ, trong đó: Nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo, dạy nghề còn 105,87 tỷ đồng; vốn đầu tư ngân sách địa phương còn 67,6 tỷ đồng (chủ yếu là nguồn thu tiền đất); vốn đầu tư ngân sách trung ương 65,8 tỷ đồng (chủ yếu là nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi). Đối với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, tại thời điểm xây dựng dự toán các đơn vị, địa phương chưa thực hiện rà soát, đánh giá, tổng hợp báo cáo và đề xuất nhu cầu kinh phí thực hiện nên khó xác định chính xác số tiền để lại điều hành bố trí cho nhiệm vụ này. Do vậy, trong phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua vào kỳ họp cuối năm 2022, UBND tỉnh dự kiến nhu cầu kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ chưa đủ điều kiện phân bổ nêu trên, số còn lại đưa vào dự phòng ngân sách cấp tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ “*chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, cứu đói; nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ cần thiết khác thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp mình mà chưa được dự toán*” theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 10 Luật Ngân sách Nhà nước, đồng thời đảm bảo tính chủ động, linh hoạt trong điều hành ngân sách. Kết quả công tác điều hành ngân sách đến nay đã bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội, triển khai kịp thời chế độ, chính sách tiền lương cơ sở mới, đáp ứng nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ phát sinh trong năm (đã bao gồm nhiệm vụ hỗ trợ phát triển sản xuất) trong phạm vi dự toán giao, phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

c) Đối với nội dung “*Qua thẩm tra, Ban nhận thấy số liệu còn có sự sai khác, không thống nhất giữa 2 báo cáo (Báo cáo số 437/BC-UBND ngày 04/7/2023 về tình hình thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và giải pháp thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 và Báo cáo số 434/BC-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm 2023). Ban đề nghị bổ sung làm rõ để có giải pháp thực hiện kế hoạch 6 tháng cuối năm cho phù hợp*”.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo làm rõ số liệu như sau:

Số liệu thu, chi của 02 Báo cáo nêu trên không trùng khớp do thời điểm tổng hợp, phạm vi, phương pháp xác định số liệu báo cáo khác nhau, cụ thể:

- Số liệu đánh giá tại Báo cáo số 437/BC-UBND ngày 04/7/2023 của UBND

tình về tình hình thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và giải pháp thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 do cập nhật số liệu thu, chi thực tế đến ngày 30/6/2023 theo số liệu hạch toán của Kho bạc Nhà nước trên hệ thống TABMIS, trong đó: Số chi ngân sách là số đã thanh toán đến 30/6 (bao gồm nguồn vốn năm 2022 chuyển sang năm 2023 theo quy định).

- Số liệu thu, chi 6 tháng đầu năm (tại Báo cáo số 434/BC-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm 2023) có giá trị lớn hơn Báo cáo số 437/BC-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh nêu trên do khi tổng hợp số liệu, ngành Kế hoạch và Đầu tư dự ước số thu, chi ngân sách đến 30/6/2023 trên cơ sở số liệu báo cáo của Kho bạc Nhà nước, trong đó số chi đầu tư phát triển là số giải ngân kế hoạch vốn đầu tư năm 2023 (bao gồm cả số thanh toán và số tạm ứng).

Đối với các ý kiến khác, Ủy ban nhân dân tỉnh xin tiếp thu. Trong 6 tháng cuối năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt các giải pháp trong quản lý, điều hành ngân sách, đảm bảo sử dụng ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả, trong phạm vi dự toán giao.

7. Ý kiến thẩm tra Báo cáo của UBND tỉnh về kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2023, nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2023 tại các Báo cáo thẩm tra: số 109/BC-HĐND, số 113/BC-HĐND, số 138/BC-HĐND, số 149/BC-HĐND, số 150/BC-HĐND ngày 25/7/2023.

Ủy ban nhân dân tỉnh xin tiếp thu toàn bộ các ý kiến, kiến nghị của các Ban HĐND tỉnh và sẽ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã chỉ ra tại các Báo cáo thẩm tra.

Với nội dung trên, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tiếp thu, giải trình đề các đại biểu HĐND tỉnh có cơ sở xem xét, quyết định thông qua Nghị quyết, Báo cáo tại kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa X nhiệm kỳ 2021-2026./.

Nơi nhận:

- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP (Ô. Chính, Ô. Nguyễn);
- Lưu: VT, TH_(Lan).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Duy Hưng